

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Thế Tôn nghe xong, bảo một Tỳ-kheo:

“Hãy đến chỗ Tỳ-kheo Trà-đế nói như vậy: ‘Đức Thế Tôn gọi thầy’.”

Lúc bấy giờ Tỳ-kheo ấy vâng lời Đức Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ sát chân Phật, nhiễu quanh ba vòng rồi đi. Đến chỗ Tỳ-kheo Trà-đế, nói lại lời Phật dạy: “Đức Thế Tôn gọi thầy.”

Tỳ-kheo Trà-đế liền đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân rồi ngồi sang một bên.

Đức Thế Tôn hỏi:

“Người có thật nói như vậy: Tôi hiểu Đức Thế Tôn nói pháp như vậy: ‘Ở đây, thức luân chuyển, và tái sinh nhưng không đổi khác’ chẳng?”

Tỳ-kheo Trà-đế đáp:

“Bạch Thế Tôn, con thật sự hiểu Thế Tôn nói pháp như vậy: ‘Thức này luân chuyển và tái sinh không đổi khác’.”

Đức Thế Tôn hỏi:

“Thế nào là thức?”

Tỳ-kheo Trà-đế đáp:

“Thức này nói năng, cảm thọ, hành động, và sai bảo hành động. Đứng dậy và sai bảo đứng dậy, nó tạo tác các nghiệp thiện ác chỗ này chỗ kia để rồi thọ báo.”

Đức Thế Tôn quở:

“Này Trà-đế, do đâu mà người hiểu Ta thuyết pháp như vậy? Người nghe từ miệng người nào mà nói Ta thuyết pháp như vậy? Người là kẻ ngu si. Ta không nói một chiều, người lại nói một chiều chẳng? Khi nghe các Tỳ-kheo khiển trách, người bấy giờ phải đúng như pháp mà trả lời. Để Ta hỏi lại các Tỳ-kheo đã.”

Bấy giờ Thế Tôn hỏi các Tỳ-kheo:

“Các thầy cũng hiểu Ta nói pháp như vậy, ‘Thức này luân chuyển và tái sinh nhưng không đổi khác chẳng?’.”

Các Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn hỏi:

“Các người hiểu Ta nói pháp như thế nào?”

Các Tỳ-kheo đáp:

“Chúng con hiểu Thế Tôn nói pháp như vậy: ‘Thức do duyên mà khởi, Thế Tôn nói thức do duyên mà khởi. Thức có duyên thì sanh, không duyên thì diệt’. Chúng con hiểu Thế Tôn nói pháp như vậy.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Này các Tỳ-kheo, các người hiểu Ta nói pháp như vậy.

Vì sao? Ta cũng nói pháp như vậy: ‘Thức do duyên mà sanh. Ta nói thức do duyên là khởi. Thức có duyên thì sanh, không duyên thì diệt’. Thức tùy theo những gì nó duyên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vào để sanh khởi mà gọi tên theo duyên ấy. Mắt duyên sắc sanh thức, thức sanh khởi ấy được gọi là nhãn thức. Tai, mũi, lưỡi, thân, ý cũng như vậy. Pháp duyên ý sanh thức, thức sanh khởi ấy được gọi là ý thức. Ví như lửa tùy theo những gì nó duyên vào để sanh khởi mà gọi theo duyên đó. Lửa duyên cây mà khởi được gọi là lửa cây. Lửa duyên cỏ rác mà sanh được gọi là lửa cỏ, lửa rác. Cũng vậy, thức tùy theo những gì nó duyên vào đó để sanh thì gọi tên theo duyên đó. Mắt duyên sắc sanh thức, thức sanh khởi ấy được gọi là nhãn thức. Tai mũi, lưỡi, thân, ý cũng như vậy. Pháp duyên ý sanh thức, thức sanh khởi ấy gọi là ý thức.”

Đức Thế Tôn lại khen:

“Lành thay! Lành thay! Các người hiểu Ta nói pháp như vậy. Nhưng Tỳ-kheo Trà-đế này là người ngu si, ghi nhớ và hiểu biết điên đảo văn và nghĩa. Rồi do ghi nhớ và hiểu biết điên đảo văn và nghĩa, cho nên xuyên tạc Ta, để tự làm tổn thương. Có phạm có tội là điều mà các vị Phạm hạnh có trí không hoan hỷ, và cũng là một đại tội.

“Này người ngu si, người có biết chỗ ác bất thiện này chăng?”

Bấy giờ Tỳ-kheo Trà-đế bị Thế Tôn trách mắng ngay mặt, trong lòng buồn rầu, cúi đầu im lặng, không có lời để biện bạch, suy nghĩ mông lung.

Đức Thế Tôn sau khi quở trách ngay mặt Tỳ-kheo Trà-đế, nói với các Tỳ-kheo:

“Nay Ta sẽ nói pháp rất ráo không phiền, không nhiệt, hằng hữu, bất biến cho các người nghe. Những người có trí phải quán như vậy. Hãy lắng nghe. Hãy lắng nghe. Hãy khéo suy niệm.”

Bấy giờ các Tỳ-kheo vâng lời lắng nghe.

Đức Phật nói:

“Đây là một chân thể³ các người có thấy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, thấy.”

Đức Thế Tôn nói:

“Như Lai là một chân thể, các người có thấy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, thấy.”

Đức Thế Tôn nói:

“Khi Như Lai diệt rồi, cái được gọi là chân thể ấy cũng là pháp hủy diệt, các người thấy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, thấy.”

³. *Chân thuyết* —u—FPāli: Phūta. Được hiểu là một thực thể, một sự hữu, một sinh vật. Trong văn mạch bản Hán, cần phải hiểu là “Một sự vật đang hiện hữu”.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Thế Tôn nói:

“Đây là một chân thể, các người đã thấy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đã thấy.”

Đức Thế Tôn nói:

“Như Lai là một chân thể, các người đã thấy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đã thấy.”

Đức Thế Tôn nói:

“Khi Như Lai diệt rồi, cái được gọi là chân thể ấy cũng là pháp hủy diệt, các người đã thấy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đã thấy.”

Đức Thế Tôn nói:

“Đây là một chân thể các người có nghi hoặc chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn nói:

“Như Lai là một chân thể, các người có nghi hoặc chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn nói:

“Khi Như Lai diệt rồi, cái được gọi là chân thể ấy cũng là pháp hủy diệt, các người có nghi hoặc chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn nói:

“Đây là một chân thể, do tuệ mà thấy chân thật như vậy, thì những gì nghi hoặc kia bị tiêu diệt chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, bị tiêu diệt.”

Đức Thế Tôn nói:

“Như Lai là một chân thể, do tuệ mà thấy chân thật như vậy, thì những gì nghi hoặc kia bị tiêu diệt chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, bị tiêu diệt.”

Đức Thế Tôn nói:

“Khi Như Lai diệt rồi, cái được gọi là chân thể ấy, cũng là pháp hủy diệt, do tuệ mà thấy chân thật như vậy, thì những gì nghi hoặc kia bị tiêu diệt chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, bị tiêu diệt.”

Đức Thế Tôn nói:

“Đây là một chân thể, các người đã không còn nghi hoặc chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Thế Tôn nói:

“Như Lai là một chân thể, các người đã không còn nghi hoặc chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn nói:

“Khi Như Lai diệt rồi, cái được gọi là chân thể ấy cũng là pháp hủy diệt, các người đã không còn nghi hoặc chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người thấy như vậy, biết như vậy, tức là nói: ‘Tri kiến này của tôi, nó thanh tịnh như vậy, nên chấp trước nó, tiếc nuối nó, thủ trì nó, không muốn xả bỏ’ và các người biết Ta thường nói thí dụ chiếc bè, khi qua rồi, những gì bị bít kín, có thể được mở cho chảy xuôi chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, tức là nói: ‘Tri kiến này của tôi, nó thanh tịnh như vậy, nhưng không chấp trước nó, không tiếc nuối nó, không thủ trì nó, muốn xả bỏ nó’ và các người biết Ta thường nói thí dụ chiếc bè, khi biết rồi những gì bị bít kín, có thể được mở chảy xuôi chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đúng vậy.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu có kẻ dị học đến hỏi các người: ‘Này Hiền giả, các ngài có tri kiến thanh tịnh như vậy, nhưng nó có nghĩa lợi gì, có công đức gì?’ Các người trả lời thế nào?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, nếu có kẻ dị học đến hỏi chúng con: ‘Này Hiền giả, các ngài tri kiến thanh tịnh, như vậy, nhưng nó có nghĩa lợi gì? Có công đức gì?’ Chúng con sẽ đáp như sau: ‘Này chư Hiền, nghĩa lợi đó là yếm ly, nghĩa lợi đó là vô dục, nghĩa lợi đó là thấy biết như thật.’ Bạch Thế Tôn, nếu có kẻ dị học đến hỏi, chúng con sẽ đáp như vậy.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu có kẻ dị học đến hỏi các người, các người nên đáp như vậy. Vì sao? Đây được nói là sự quán sát: một là thực phẩm phần đoạn, thô hoặc tế, nghi hoặc xúc; ba là ý niệm, bốn là thức. Bốn loại thực phẩm này lấy gì làm nhân, do cái gì mà tập khởi, từ đâu mà sanh, do đâu mà có? Bốn loại thực phẩm ấy, lấy ái làm nhân, do ái mà tập khởi, từ ái mà sanh, duyên ái mà có. Ái lấy gì làm nhân, do cái gì mà tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên gì mà có? Ái lấy thọ làm nhân, do thọ tập khởi, từ thọ mà sanh, duyên thọ mà có. Thọ lấy gì làm nhân, do cái gì mà tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên đâu mà có? Thọ lấy xúc làm nhân, do xúc mà tập khởi, từ xúc mà sanh, duyên xúc mà có. Xúc lấy gì làm nhân, do gì mà tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên đâu mà có? Xúc lấy sáu xứ làm nhân, do sáu xứ mà tập khởi, từ sáu xứ mà sanh, duyên sáu xứ mà có. Sáu xứ lấy gì làm nhân, do gì mà tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên đâu mà có? Sáu xứ lấy danh sắc làm nhân, do danh sắc mà tập khởi, từ danh sắc mà sanh, duyên danh sắc mà có. Danh sắc lấy gì làm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhân, lấy gì tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên đâu mà có? Danh sắc lấy thức làm nhân, do thức mà tập khởi, từ thức mà sanh, duyên thức mà có. Thức lấy gì làm nhân, do cái gì tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên đâu mà có? Thức lấy hành làm nhân, do hành mà tập khởi, từ hành mà sanh, duyên hành mà có. Hành lấy gì làm nhân, do cái gì mà tập khởi, từ đâu mà sanh, duyên đâu mà có? Hành lấy vô minh làm nhân, do vô minh mà tập khởi, từ vô minh mà sanh, duyên vô minh mà có. Đó là duyên vô minh có hành, duyên hành có thức, duyên thức có danh sắc, duyên danh sắc có lục nhập, duyên lục nhập có xúc, duyên xúc có thọ, duyên thọ có ái, duyên ái có thủ, duyên thủ có hữu, duyên hữu có sanh, duyên sanh có già, chết, sầu bi khốc lóc, ưu khổ, ác nã. Như vậy, toàn vẹn khối lớn, khổ đau này phát sanh.

“Duyên sanh có già, chết. Ở đây nói là duyên sanh có già, chết, ý các người nghĩ sao?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, duyên sanh có già, chết, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên sanh, có già, chết.”

“Duyên hữu có sanh, ở đây nói là duyên hữu có sanh, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên hữu có sanh, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên hữu có sanh.”

“Duyên thủ có hữu, ở đây nói là duyên thủ có hữu, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên thủ có hữu, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên thủ có hữu.”

“Duyên ái có thủ, ở đây nói là duyên ái có thủ, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên ái có thủ, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên ái có thủ.”

“Duyên thọ có ái, ở đây nói là duyên thọ có ái, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên thọ có ái, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên thọ có ái.”

“Duyên xúc có thọ, ở đây nói duyên xúc có thọ, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên xúc có thọ, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên xúc có thọ.”

“Duyên sáu xứ có xúc, ở đây nói là duyên sáu xứ có xúc, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên sáu xứ có xúc, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên sáu xứ có xúc.”

“Duyên danh sắc có sáu xứ, ở đây nói là duyên danh sắc có sáu xứ, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên danh sắc có sáu xứ, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên danh sắc có sáu xứ.”

“Duyên thức có danh sắc, ở đây nói là duyên thức có danh sắc, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên thức có danh sắc, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên thức có danh sắc.”

“Duyên hành có thức, ở đây nói duyên hành có thức, ý các người nghĩ sao?”

“Duyên hành có thức, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên hành có thức.”

“Duyên vô minh có hành, ở đây nói duyên vô minh có hành, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, duyên vô minh có hành, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì duyên vô minh có hành.”

Đây là duyên vô minh có hành, duyên hành có thức, duyên thức có danh sắc, duyên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

danh sắc có sáu xứ, duyên sáu xứ có xúc, duyên xúc có thọ, duyên thọ có ái, duyên ái có thủ, duyên thủ có hữu, duyên hữu có sanh, duyên sanh có già, chết, sầu bi, khóc lóc, ưu khổ, ảo não. Như vậy, toàn bộ khối lớn khổ đau này phát sanh.

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Đây các Tỳ-kheo, các người nói như vậy. Vì sao? Ta cũng nói như vậy. Duyên vô minh có hành, duyên hành có thức, duyên thức có danh sắc, duyên danh sắc có sáu xứ, duyên sáu xứ có xúc, duyên xúc có thọ, duyên thọ có ái, duyên ái có thủ, duyên thủ có hữu, duyên hữu có sanh, duyên sanh có già, chết, sầu bi, khóc lóc, ưu khổ, ảo não. Như vậy, toàn vẹn khối lớn đau khổ này phát sanh.

“Sanh diệt thì già chết diệt, ở đây nói là sanh diệt thì già, chết diệt, ý các người nghĩ sao?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, sanh diệt thì già, chết diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì sanh diệt thì già, chết diệt.”

“Hữu diệt thì sanh diệt, ở đây nói hữu diệt thì sanh diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, hữu diệt thì sanh diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì hữu diệt thì sanh diệt.”

“Thủ diệt thì hữu diệt, ở đây nói là thủ diệt thì hữu diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, thủ diệt thì hữu diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì thủ diệt thì hữu diệt.”

“Ái diệt thì thủ diệt, ở đây nói ái diệt thì thủ diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, ái diệt thì thủ diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì ái diệt thì thủ diệt.”

“Thọ diệt thì ái diệt, ở đây nói thọ diệt thì ái diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, thọ diệt thì ái diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì thọ diệt thì ái diệt.”

“Xúc diệt thì thọ diệt, ở đây nói xúc diệt thì thọ diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, xúc diệt thì thọ diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì xúc diệt thì thọ diệt.”

“Sáu xứ diệt thì xúc diệt, ở đây nói sáu xứ diệt thì xúc diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, sáu xứ diệt thì xúc diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì sáu xứ diệt thì xúc diệt.”

“Danh sắc diệt thì sáu xứ diệt, ở đây nói danh sắc diệt thì sáu xứ diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, danh sắc diệt thì sáu xứ diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì danh sắc diệt thì sáu xứ diệt.”

“Thức diệt thì danh sắc diệt, ở đây nói thức diệt thì danh sắc diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, thức diệt thì danh sắc diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì thức diệt thì danh sắc diệt.”

“Hành diệt thì thức diệt, ở đây nói hành diệt thì thức diệt, ý các người nghĩ sao?”

“Bạch Thế Tôn, hành diệt thì thức diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì hành diệt thì thức diệt.”

“Vô minh diệt thì hành diệt, ở đây nói vô minh diệt thì hành diệt, ý các người nghĩ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sao?”

“Bạch Thế Tôn, vô minh diệt thì hành diệt, ý chúng con như vậy. Vì sao? Vì vô minh diệt thì hành diệt.”

Đây là vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì sáu xứ diệt, sáu xứ diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sanh diệt, sanh diệt thì già, chết diệt, sầu bi, khóc lóc, ưu não diệt. Như vậy, toàn vẹn khối lớn khổ này bị diệt.

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nay Tỳ-kheo, các người nói như vậy. Vì sao? Ta cũng nói như vậy. Vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì sáu xứ diệt, sáu xứ diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sanh diệt, sanh diệt thì già chết diệt, sầu bi, khóc lóc, ưu khổ, ảo não diệt. Như vậy toàn vẹn khối lớn đau khổ này cũng diệt.”

Đức Thế Tôn lại khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người đối với quá khứ có nghĩ: “Ta có trong thời quá khứ, hay ta không có trong thời quá khứ? Ta có trong thời quá khứ như thế nào? Do gì mà có trong thời quá khứ chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người đối với vị lai có nghĩ rằng: Ta sẽ có trong đời vị lai hay sẽ không có trong đời vị lai? Có trong đời vị lai như thế nào? Do đâu mà có trong đời vị lai chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người đối với bên trong mà có nghĩ hoặc rằng: Đây là thế nào? Đây là cái gì? Chúng sanh này từ đâu đến? Sẽ đi về đâu? Do nhân gì mà đã có? Do nhân gì mà sẽ có chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có giết cha mẹ, hại đệ tử Phật, giết A-la-hán, phá hoại Thánh chúng, có ác ý với Phật, làm đổ máu Như Lai chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có phạm giới, xả giới, bỏ đạo chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người thấy như vậy, biết như vậy, các người có bỏ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nội đạo mà tìm đến ngoại đạo để tìm ruộng phước chẳng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có đối với Sa-môn Phạm chí mà nói như vậy: ‘Chư Tôn, các ngài thấy điều đáng thấy, biết điều đáng biết’ chẳng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có cho lễ cát tường⁴ là thanh tịnh chẳng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có thấy những kiến chấp liên hệ đến lễ cát tường của các Sa-môn Phạm chí xen lẫn khổ, xen lẫn độc hại, xen lẫn phiền nhiệt, xen lẫn ảo não, là chân thật chẳng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người khi thân thể bệnh hoạn, rất là đau đớn, đến gần như tuyệt mạng bèn bỏ nội đạo tìm đến ngoại đạo, tìm đến những Sa-môn Phạm chí kia những người trì loại chú một câu, chú hai câu, ba câu, bốn câu, nhiều câu, trăm câu, nói rằng: ‘Xin trì chú này để tôi thoát khổ.’ Đó là tìm đến sự khổ, tập khởi sự khổ mà mang diệt tận khổ được chẳng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có chấp thủ sự tái sanh không?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Nếu các người biết như vậy, thấy như vậy, các người có nói như vậy: ‘Chúng ta cung kính Sa-môn, kính trọng Sa-môn, Sa-môn Cù-đàm là Bạc Tôn Sư của chúng ta chẳng?’.”

⁴. Cát tường =N—FPāli: mangala: có nghĩa “cát tường” mà cũng có nghĩa là ‘lê đàn’, ở đây nên hiểu theo nghĩa sau.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Các người bằng sự tự biết, tự thấy, tự giác đối với sự chứng đắc Tối chánh giác, các người có tùy theo những điều được hỏi mà trả lời chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, không.”

Đức Thế Tôn khen:

“Lành thay! Lành thay! Ta chân chánh điều ngự các người đối với pháp hoàn toàn rốt ráo, không phiền, không nhiệt, thường hằng, không biến đổi, được biết bởi chánh trí, được thấy bởi chánh trí, được giác ngộ bởi chánh trí, vì lý do đó mà Ta đã nói rằng: Ta sẽ nói cho các người nghe về pháp hoàn toàn rốt ráo, không phiền, không nhiệt, thường hằng, không biến đổi, được biết bởi chánh trí, được thấy bởi chánh trí, được giác ngộ bởi chánh trí.

“Lại nữa, có ba sự kiện hội hợp để thác vào thai mẹ. Đó là cha mẹ tụ tập tại một chỗ, người mẹ trong thời kỳ có thể thọ thai, và hương ẩm đã đến. Do ba sự kiện này hội hợp mà thác vào thai mẹ. Thai mẹ kéo dài chín tháng hay mười tháng rồi sanh. Sau rồi được nuôi dưỡng bằng máu. Máu đó ở trong Thánh pháp gọi là sữa mẹ. Rồi thì các căn lớn dần cho đến thành tựu, ăn cơm, ăn cháo, dầu tô thoa mình, rồi mắt nó thấy sắc, ưa thích sắc đẹp, ghét bỏ sắc xấu. Nó không lập niệm tại thân, với một tâm nhỏ mọn; nó không như thật biết tâm giải thoát, tuệ giải thoát, những pháp ác bất thiện được sanh ra, không bị diệt tận vô dư, không bị hủy hoại, không dư tàn. Tai, mũi, lưỡi, thân ý cũng như vậy. Ý biết pháp, ưa thích cái đẹp, ghét bỏ cái xấu. Nó không lập niệm tại thân, với một tâm nhỏ mọn. Nó không biết như thật tâm giải thoát, tuệ giải thoát. Những pháp ác bất thiện được sanh ra, không bị diệt tận vô dư, không bị hủy hoại, không dư tàn. Nó tùy những gì ưa, ghét mà lãnh nạp cảm thọ, hoặc lạc, hoặc khổ, hoặc không lạc, không khổ. Nó hoan lạc với cảm lạc ấy, tìm cầu, chấp trước, chấp thủ cảm thọ ấy. Nó sau khi hoan lạc với cảm thọ ấy, tìm cầu chấp trước, chấp thủ cảm thọ ấy rồi. Nếu nó là cảm thọ lạc, vì do chấp thủ và duyên thủ mà có hữu, duyên hữu có sanh, duyên sanh có già chết, ưu bi, khốc lóc, ưu khổ, ảo não. Như vậy toàn vẹn khối lớn khổ đau này phát sanh.

“Này Tỳ-kheo, như vậy há không phải là đầy đủ để sự tương tục trói buộc bởi ái như Tỳ-kheo Trà-đế Kê-hòa-đa Tử chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, như vậy là đầy đủ để sự tương tục bị trói buộc bởi ái như Tỳ-kheo Trà-đế Kê-hòa-đa Tử.”

“Nếu khi Như Lai xuất thế, Bạc Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, hiệu là Phật, Chúng Hựu. Mắt vị ấy thấy sắc, nhưng đối với sắc đẹp không hoan lạc chấp trước, đối với sắc xấu không ghét bỏ. Vị ấy lập niệm tại thân với một tâm vô lượng, biết như thật là tâm giải thoát, tuệ giải thoát, các pháp ác bất thiện đã sanh bị tận diệt vô dư, bị hủy hoại không dư tàn. Tai, mũi, lưỡi, thân và ý cũng như vậy. Ý biết pháp đối với cái đẹp không hoan lạc, chấp trước, đối với cái xấu không ghét bỏ. Lập niệm tại thân với một tâm vô lượng. Biết như thật là tâm giải thoát, tuệ giải thoát, các pháp bất thiện đã sanh bị tận diệt vô dư, bị hủy hoại không dư tàn. Vị ấy như vậy, diệt những gì yêu ghét được lãnh nạp bởi thọ, hoặc lạc, hoặc khổ, hoặc không lạc không khổ. Vị ấy không hoan lạc theo cảm thọ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ấy, không tìm cầu, không chấp trước, không chấp thủ cảm thọ ấy. Do không hoan lạc theo cảm thọ ấy, không tìm cầu, không chấp trước, không chấp thủ theo cảm thọ ấy, nếu có cảm thọ lạc, nó liền diệt. Lạc diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sanh diệt, sanh diệt thì già chết diệt, sầu bi, khốc lóc, ưu khổ, ảo não cũng diệt. Như vậy, toàn vẹn khối lớn khổ đau này đều diệt.

“Này Tỳ-kheo, đây há không phải là đầy đủ về ái diệt, giải thoát chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, như vậy là đầy đủ về ái diệt giải thoát.”

Khi nói pháp này, ba ngàn đại thiên thế giới ba lần chấn động, hết động lại động nữa, hết rung lại rung nữa, hết rền lại rền nữa. Cho nên kinh này gọi là: “Ái tận giải thoát.”

Đức Phật thuyết giảng như vậy, các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành.

